

YẾU TỐ NGUY CƠ LIÊN QUAN ĐẾN HUYẾT THANH DƯƠNG TÍNH VIRUS PRRS MỨC HỘ CHĂN NUÔI Ở TỈNH PHÚ THỌ VÀ QUẢNG NINH

*Phạm Minh Hằng, Phạm Thị Thu Thủy, Nguyễn Việt Không
Viện Thú y*

TÓM TẮT

Một nghiên cứu cắt ngang được thực hiện trên 200 hộ chăn nuôi lợn ở tỉnh Phú Thọ và tỉnh Quảng Ninh từ tháng 7 đến tháng 10 năm 2017 nhằm bước đầu khảo sát sự lưu hành kháng thể kháng virus PRRS và xác định các yếu tố nguy cơ có liên quan đến tình trạng huyết thanh dương tính đối với virus này. Thông tin về đặc điểm trang trại và các biện pháp thực hành trong chăn nuôi và 400 mẫu huyết thanh đã được thu thập. Kết quả nghiên cứu cho thấy một số biện pháp thực hành và quản lý trang trại liên quan đến an toàn sinh học, phòng ngừa và kiểm soát dịch bệnh trong chăn nuôi lợn chưa được các hộ chăn nuôi chú trọng, đó là: Thực hiện biện pháp cùng nhập-cùng xuất; cách ly lợn mới mua; còn trên 13% số hộ chăn nuôi không xử lý chất thải. Tỷ lệ số hộ tiêm phòng vaccin lợn tai xanh rất thấp, ở tỉnh Phú Thọ tỷ lệ tiêm phòng chỉ đạt 9% và ở tỉnh Quảng Ninh tỷ lệ này là 20%. Tỷ lệ lưu hành huyết thanh dương tính virus PRRS ở lợn chưa tiêm phòng là 20% và 15% ở tỉnh Phú Thọ và tỉnh Quảng Ninh. Các yếu tố nguy cơ liên quan đến huyết thanh dương tính virus PRRS bao gồm chăn nuôi lợn gần ao hồ công cộng, không xử lý chất thải chăn nuôi, không định kỳ sử dụng hóa chất khử trùng chuồng trại.

Từ khóa: Nghiên cứu cắt ngang, yếu tố nguy cơ, huyết thanh dương tính, kháng kháng thể, virus PRRS, tỉnh Phú Thọ, tỉnh Quảng Ninh.

Risk factors associated with seropositivity to PRRS virus at household farm levels in Phu Tho and Quang Ninh provinces

Pham Minh Hang, Pham Thi Thu Thuy, Nguyen Viet Khong

SUMMARY

A cross-sectional study was conducted in 200 household pig farms in Phu Tho and Quang Ninh provinces from July-October 2017 to determine the prevalence of antibody to PRRSV and to identify possible risk factors associated with sero-positivity of this virus. The selected farms were visited, and interviewed to collect the information on farm characteristics and husbandry practices and 400 serum samples. The studied results showed that a series of farm sanitary and management practices relating to biosafety and epidemic prevention, such as: Input/output together measure; Isolation of new animal before introduction into the pig herd were not paid attention; More than 13% of households discharged pig manure directly into rivers and lakes and the rate of PRRS vaccination was very low, reaching only 9% in Phu Tho province and 20% in Quang Ninh province. The average PRRSV sero-prevalence in unvaccinated animals varied between 15% and 20% in Phu Tho province and Quang Ninh province. The main risk factors associated with PRRSV sero-positivity including pig farms located near the public ponds, animal wastes were untreated; and pens were not cleaned and disinfected periodically.

Keywords: Cross-sectional study, risk factors, sero-positivity, PRRSV, Phu Tho province, Quang Ninh province.